

## Lật Lại Hồ Sơ “Nữ Hoàng” Cẩm Nhung Bị Tạt Axít

...Sự kiêu hãnh, tự tin quá mức của cô vũ nữ trẻ đẹp đã là nguyên nhân đẩy cô xuống tận cùng địa ngục... Sài Gòn dưới thời Ngô Đình Diệm không thiếu những vụ đánh ghen, nhất là khi các tướng tá của chính quyền Ngô Đình Diệm được nói lồng chuyện ăn chơi, đàng điếm. Thế nhưng, vụ vũ nữ Cẩm Nhung bị đánh ghen bằng axit là kinh khủng nhất, làm kinh hoàng cả Sài Gòn và miền Nam hàng năm trời. Chính bà Trần Lệ Xuân, rồi chồng bà là cố vấn Ngô Đình Nhu cũng phải vào cuộc với nỗ lực cứu cô vũ nữ nạn nhân và trừng trị những kẻ gây tội ác, nhưng tất cả đều không thành. Không biết vụ tạt axit này có góp phần làm cho chế độ Ngô Đình Diệm sụp đổ sau đó hơn ba tháng hay không.



Ảnh chụp tại một vũ trường của Sài Gòn trước năm 1975

### Chấn động cả Sài Gòn

Ngày 18 tháng 7 năm 1961, đồng loạt các tờ báo, tạp chí ở Sài Gòn đăng tin, giật tít rất giật gân về việc “nữ hoàng vũ trường” – vũ nữ Cẩm Nhung bị tạt axit, phá hủy toàn bộ gương mặt xinh đẹp. Các tờ báo đều có chung nhận xét, đây là vụ đánh ghen bằng axit lần đầu tiên xảy ra trong giới thượng lưu Sài Gòn và trở thành tâm điểm quan tâm của mọi giới. Vũ nữ Cẩm Nhung người gốc Hà Nội, có một khuôn mặt cực đẹp và làn da trắng hồng của con gái xứ Bắc, đôi mắt lấp lờ, cùng thân hình quyến rũ và đôi chân điệu nghệ nhất trong các vũ điệu cuồng say tại vũ trường Kim Sơn.

Sinh ra và lớn lên trên đất Thăng Long ngàn năm văn hiến, cô gái Hà thành từng có một thời niên thiếu êm đềm bên hồ Gươm, bên bờ sông Hồng, bên những dãy phố cổ của Hà Nội 36 phố phường. Khi vừa trở thành thiếu nữ, lúc đôi má của cô gái tuổi 15 đã biết ửng hồng khi gió mùa đông bắc tràn về, cô phải lưu luyến rời xa Hà Nội để theo gia đình di cư vào Nam.

Vào Sài Gòn được ít năm, khi cuộc sống vừa ổn định, cha của Cẩm Nhung đã qua đời vì bệnh, gia đình chỉ còn lại ba người phụ nữ: mẹ cô, bà vú Sọ và cô. Không có điều kiện đi học tiếp, Cẩm Nhung xin vào làm tiếp viên trong một nhà hàng. Từ một cô tiếp viên chuyên bưng bê món ăn, cô đã dần dần làm quen với những bản nhạc, những điệu nhảy trong quán bar của nhà hàng. Để rồi khi chưa tới 19 tuổi, cô đã trở thành gái nhảy chuyên nghiệp trong giai đoạn phong trào nhảy đầm phát triển rầm rộ như nấm mọc sau mưa trên đất Sài Gòn.

Hàng trăm vũ trường đã đua nhau mọc lên trên khắp Sài Gòn, gái nhảy không đủ đáp ứng, vì vậy mà cô rất có giá, nhất là khi cô sở hữu khuôn mặt và vóc dáng “điểm 10” cùng những bước nhảy uyển chuyển. Cẩm Nhung luôn làm say đắm khách làng chơi, do đó mà cô được các vũ trường săn đón như của quý. Đi qua khắp các vũ trường, cuối cùng, Cẩm Nhung chọn gắn bó với vũ trường Kim Sơn, một mặt vì nó rất sang trọng, nhưng điều quan trọng hơn là vì ở đó, cô đã bị trúng “tiếng sét ái tình” của tay trung tá công binh Trần Ngọc Thức.

Cô gái 23 tuổi dù đã từng trải trong tình trường nhưng không hiểu sao lại bị tay trung tá công binh lớn hơn cả chục tuổi “hớp hồn” ngay những lần gặp đầu tiên. Có lẽ là vì sự già dặn, từng trải, phong lưu và cách tiêu tiền như nước của gã, mà cũng có thể vì cái lon trung tá thời ấy rất oai, cả Sài Gòn chỉ đếm được trên đầu ngón tay, mà cô vũ nữ sành điệu đã nhanh chóng sà vào vòng tay bao bọc của ông ta, dù cô thừa biết rằng ông ta đang có bà “vợ già”.

Trước đó, vũ nữ Cẩm Nhung cũng từng được các phú gia bao bọc. Cùng với số tiền cát-sê cao ngất hàng đêm, cô gái trẻ đã sớm tạo dựng cho riêng mình một cơ ngơi vững vàng. Cô có nhà ở trung tâm Sài Gòn, sống cùng mẹ và bà vú Sọ. Thế nhưng, sự kiêu hãnh, tự tin quá mức của cô vũ nữ trẻ đẹp đã là nguyên nhân đẩy cô xuống tận cùng địa ngục. Trong lúc cô ngây ngất trong vòng tay của ông trung tá, bước đi dặt trong những điệu nhảy ở vũ trường Kim Sơn thì ở khu gia binh Cô Bắc gần đó, có một người đàn bà đang âm thầm chuẩn bị một kế hoạch đánh ghen ghê rợn. Một can axit sunphuric đậm đặc đã được bà trung tá mua từ một cơ sở sản xuất binh ác quy...

Theo một số tờ báo, dù chỉ mới 23 tuổi và mới vài ba năm Cẩm Nhung làm vũ nữ, nhưng đã có không biết bao nhiêu tướng tá, phú gia đất Sài thành đắm đuối say mê săn đuổi, đòi lấy lòng người đẹp. Cẩm Nhung

nổi lên trong giới vũ trường nhờ nhan sắc, những bước nhảy và cả phong cách “chơi”, đồng thời cũng là người con gái trẻ đẹp sớm trở nên giàu có. Nhưng trong số ấy người theo đuổi, Trung tá Trần Ngọc Thức, mặc dù đã có gia đình, lại lọt vào mắt xanh của nữ hoàng vũ trường. Thời ấy, “Thức công binh” (biệt danh của trung tá Trần Ngọc Thức) nổi lên như cồn trong giới ăn chơi ở Sài Gòn.

Sài Gòn và cả miền Nam bắt đầu tiếp nhận viện trợ ồ ạt của Mỹ. Các cơ sở hạ tầng phục vụ quân đội, phục vụ chiến tranh được chính quyền Diệm đầu tư tối đa, là mảnh đất màu mỡ để “Thức công binh” vớ bờ, trở nên giàu có, thừa tiền của để bao gái. Vợ trung tá Trần Ngọc Thức có biệt danh là “Năm Ra-đô” – một biệt danh mà giới giang hồ khu Cô Bắc đặt cho, do bà chuyên buôn đồng hồ Ra-đô của Thụy Sĩ mới nhập cảng vào Sài Gòn. Bà không lạ gì thói trăng hoa của chồng. Nhưng lần này, thấy “Thức công binh” mê cô vũ nữ trẻ đẹp, quên cả gia đình, còn không giấu giếm ý định cưới cô ta làm vợ bé, bà “Năm Ra-đô” đã ghen tuông đến nổi điên lên. Bà đã có rất nhiều lần hăm dọa, đánh ghen (theo kiểu truyền thống, nắm đầu, tát tai...) nhưng không làm sao khiến cho hai kẻ “già nhân ngãi, non vợ chồng” thôi nhau.

Theo thú nhận của Cẩm Nhung, sau khi sống chung với trung tá Thức được một thời gian, cô quyết định cắt hết những mối quan hệ tình ái phức tạp khác bởi nghĩ rằng mình có thể trở thành trung tá phu nhân. Việc ông “Thức công binh” đã có gia đình cũng là chuyện bình thường. Cẩm Nhung chấp nhận làm vợ bé – điều không có gì là ghê gớm trong xã hội Sài Gòn thời đó. Cô không thể ngờ bà “Năm Ra-đô” đã vạch kế hoạch tỉ mỉ tiêu diệt tình địch. Hai tên giang hồ có cỡ được bà “Năm Ra-đô” thuê với giá 2 lượng vàng để làm cái việc hủy diệt nhan sắc của cô vũ nữ. Bà “Năm Ra-đô” tin tưởng, khi Cẩm Nhung không còn nhan sắc, cô sẽ không thể quyến rũ chồng bà và “Thức công binh” sẽ trở về với vợ con.

Buổi chiều trước khi vụ tạt axít xảy ra, bà vú Sọ của vũ nữ Cẩm Nhung vào phòng riêng báo cho cô biết, có một phụ nữ lạ mặt xuất hiện trước cổng nhà đòi gặp với giọng điệu rất hách dịch. Cẩm Nhung ra cửa, nhưng nại lý do người ở cầm chìa khóa đi chợ chưa về nên không mở được cửa. Người đàn bà lạ mặt là “Năm Ra-đô” không nhịn được, đã lên tiếng chửi bới tục tĩu, hăm dọa sặc mùi đao búa giang hồ rồi hậm hực bỏ ra về. Vũ nữ Cẩm Nhung không phải lần đầu tiên gặp cảnh ngộ này nên cô rất chủ quan và đinh ninh rằng cũng như bao nhiêu lần khác, mọi chuyện rồi sẽ qua. Khoảng 22 giờ đêm, vũ nữ Cẩm Nhung rời khỏi nhà, định bước lên taxi, đến vũ trường. Hằng ngày, cô đều rời khỏi nhà vào giờ này, hoặc đi taxi, hoặc có xe của phú gia đón rước để cô đến vũ trường trên đường Tự Do (đường Đồng Khởi ngày nay) trước 23 giờ. Cô thường trở về nhà lúc 4-5 giờ sáng, hoặc qua đêm với người tình ở một khách sạn nào đó, đến trưa hôm sau mới về nhà.

Khi Cẩm Nhung còn cách chiếc taxi khoảng 10 mét, bất ngờ từ bên kia đường, một gã đàn ông chạy nhanh về phía cô. Cẩm Nhung chưa kịp phản ứng gì thì ca axít đã tạt mạnh vào mặt “nữ hoàng vũ trường”. Những người có mặt tại chỗ kể lại, họ chỉ nghe tiếng kêu cứu thất thanh “Chết tôi rồi, cứu tôi với” của nạn nhân, rồi cô ngã gục. Trong khi đó, người đàn ông sau khi tạt axít đã băng qua bên kia đường, cùng một người đàn ông khác và một người đàn bà (chính là “Năm Ra-đô”) leo lên taxi mở cửa chờ sẵn rồi lao đi.

### **Khi Trần Lệ Xuân bốc đồng**

Nghe tiếng kêu cứu, một số người đi đường đã chạy đến, họ thấy Cẩm Nhung nằm quằn quại dưới đường, mùi axít xông lên hôi nồng. Một người đàn ông đã ôm nạn nhân đưa lên xe taxi, chở đến bệnh viện Đô Thành. Do bệnh viện Đô Thành không có khả năng trị bỏng, nhất là bỏng axít, nạn nhân sau đó đã được chuyển đến bệnh viện Đồn Đất.

Những vũ nữ là bạn của Cẩm Nhung đến thăm, thấy cảnh sát đã hùn tiền lại mời luật sư bảo vệ cho Cẩm Nhung, đưa vụ việc ra pháp luật. Thế nhưng, thời ấy, thế lực của “Thức công binh” và bà “Năm Ra-đô” rất mạnh ở Sài Gòn, nên tưởng như không ai làm được gì họ. Một tuần lễ sau khi xảy ra vụ tạt axít, bà Trần Lệ Xuân (vợ của cố vấn Ngô Đình Nhu) đi công cán nước ngoài về tới Sài Gòn. Đọc báo thấy sự việc, bà Lệ Xuân tức giận, chỉ đạo Nha An ninh phải điều tra nội vụ, xử thật nặng những kẻ gây tội ác. Tại bệnh viện Đồn Đất, ban đầu, nạn nhân Cẩm Nhung được cho nằm ở khu dành cho dân thường, ai vào thăm cũng được. Mỗi ngày, luôn có hàng trăm người thân, bạn bè, những người hiếu kỳ tới thăm Cẩm Nhung.

Có một người khách thăm đã kể tai Cẩm Nhung nói rất nhỏ, nói vừa đủ cho cô nghe: “Muốn yên thân thì hãy câm miệng, nếu cô làm lớn chuyện, “bả” sẽ giết chết cô. Trong những ngày ấy, bà vú Sọ là người suốt ngày đêm trực bên giường Cẩm Nhung. Tình cờ, bà vú Sọ phát hiện có kẻ lạ mặt rình rập cô Cẩm Nhung. Để kiểm chứng bà giả vờ đi ra khỏi phòng bệnh để mua đồ, nhưng kỳ thực, bà nép mình ở góc hành lang để theo dõi. Kẻ lạ đã nhanh như sóc lách mình vào buồng bệnh nhân. Bà vú Sọ hốt hoảng chạy ngay trở lại phòng bệnh, vừa lúc bà thấy kẻ lạ giở tấm drap trắng đắp lên người Cẩm Nhung. Thấy bà trở vào phòng, kẻ lạ lúng túng nói là người quen tới thăm nạn nhân, sau đó lạng lẽ biến mất. Bà vú Sọ đã báo lên

bệnh viện và thông báo với nhà chức trách. Bà Trần Lệ Xuân nghe chuyện, đã chỉ đạo bệnh viện đưa Cẩm Nhung vào khu chăm sóc đặc biệt, không ai được vào thăm khi chưa có phép của giới chức bệnh viện. Mọi cuộc thăm viếng Cẩm Nhung sau đó đều có sự giám sát chặt chẽ của cảnh sát.

Với bản tính bốc đồng và tùy hứng, bà Lệ Xuân còn chỉ đạo cho ngừng hoạt động của tất cả các vũ trường, vì theo bà, đó là nguồn gốc của thói ăn chơi sa đọa, tan nát gia đình và tội ác. Bà còn cho kiểm tra tất cả các tướng tá Sài Gòn xem ai có vợ nhỏ để cho thi hành kỷ luật. Sài Gòn những ngày sau đó đi u hiu về đêm, khi mà hàng trăm vũ trường nhộn nhịp phải đóng cửa theo lệnh của bà cố vấn. Các tướng tá Sài Gòn thì bị một phen sốt vó, chạy lo đủ kiểu để không “lòi mặt chuột” có vợ nhỏ. Không chỉ các vũ trường mà các nhà hàng sang trọng ở Sài Gòn sau đó cũng chịu chung cảnh ế ẩm, khi mà phong trào ăn chơi của giới thượng lưu bất ngờ trở nên trầm lắng. Sau giờ làm việc, các đảng phu quân ở Sài Gòn chạy thẳng về nhà với vợ con, để cô vợ không nổi hứng tố cáo với bà cố vấn là chồng mình đã có vợ nhỏ.

Nếu như cú tạt axít làm Cẩm Nhung đau đớn thân xác, nhan sắc bị hủy hoại hoàn toàn, thì cú tạt axít này cũng làm người trong cuộc là “Thức công binh” đau đớn không kém. Không phải ông đau đớn vì cô vợ nhỏ bị nạn, mà là vì con đường công danh, sự nghiệp của ông ta bỗng chốc chấm hết, bao nhiêu bổng lộc trong ngành xây dựng công trình quân sự bỗng chốc mất trắng. Chẳng những thế, ông còn bị miệng đời chê cười, mỉa mai. Do áp lực của vợ là Trần Lệ Xuân, ngài cố vấn Ngô Đình Nhu đã buộc trung tá Trần Ngọc Thức phải giải ngũ, trở về làm dân thường. Cũng do áp lực của bà Trần Lệ Xuân, cố vấn Ngô Đình Nhu đã yêu cầu sớm đưa vụ án ra xét xử. Một phiên tòa đã được mở sau khi vụ tạt axít xảy ra gần ba tháng. Bà “Năm Ra-đô” và tên du đảng trực tiếp tạt axít bị tuyên phạt mỗi người 20 năm tù, tên đồng bọn còn lại bị phạt 15 năm tù. Thế nhưng, chỉ vài tuần sau, khi vụ án còn đang bị ở quá trình kháng cáo thì chế độ Ngô Đình Diệm đã bất ngờ sụp đổ với cái chết của hai anh em nhà họ Ngô, bà Lệ Xuân phải sống lưu vong. Chính trường Sài Gòn sau cái chết của anh em nhà họ Ngô đã bị khủng hoảng, vô chính phủ suốt mấy năm trời, không ai quan tâm đến vụ tạt axít cô vũ nữ Cẩm Nhung nữa, vì vậy mà vụ án này tự nó bị bỏ rơi, về sau không thấy nền “Đệ nhị cộng hòa” của Nguyễn Văn Thiệu đưa ra xét xử. Không bị xử tù, nhưng bà “Năm Ra-đô” đã mất hết quyền uy, giống như người chồng của mình. Theo báo chí Sài Gòn, sau đó, vợ chồng “Thức công binh” đã chia tay nhau mà nguyên nhân chính là vụ tạt axít của người vợ. Về sau, không ai còn biết “Thức công binh” ra sao, còn bà “Năm Ra-đô” thì gửi thân nơi cửa Phật, có lẽ bà muốn nhờ cửa Phật từ bi gội rửa tội lỗi khủng khiếp mà bà đã gây ra.

Trở lại tình trạng của cô vũ nữ bị tạt axít. Axít sunphuric đậm đặc đã gây phỏng độ 3 toàn bộ khuôn mặt của cô vũ nữ, đôi mắt của nạn nhân cũng bị phỏng rất nặng. Các bệnh viện ở Sài Gòn đều lắc đầu, bó tay. Họ chỉ có thể cứu được mạng sống của cô gái, còn đôi mắt, khuôn mặt thì trình độ của y học Sài Gòn lúc đó không làm gì được. Bà Trần Lệ Xuân đã đích thân đến bệnh viện Đồn Đất thăm nạn nhân, trực tiếp nghe các bác sĩ trình bày tình trạng thương tật. Đêm về, bà bàn với chồng là cố vấn Tổng thống Ngô Đình Nhu tìm cách giúp nạn nhân. Ngô Đình Nhu đã chỉ đạo cho đại sứ quán Việt Nam Cộng hòa ở Nhật Bản đỡ đầu, giúp gửi cô Cẩm Nhung sang Nhật chữa vết thương. Một ngày cuối tháng 9 năm 1963, chiếc xe hồng thập tự của bệnh viện Đồn Đất đã trực chỉ hướng sân bay Tân Sơn Nhất và chạy thẳng ra tận chân cầu thang máy bay đang sắp cất cánh. Hai người bác sĩ diu Cẩm Nhung lên khoang đặc biệt của chuyến bay và tháp tùng cô sang tận Nhật Bản. Thế nhưng, nền y học của Nhật Bản cũng phải chịu thua, chấp nhận để dung nhan cô gái bị phá hủy hoàn toàn, vô phương cứu chữa. Hai tháng sau, Cẩm Nhung tự trở về nước, không có người đưa đón. Lúc đó, Sài Gòn đã đổi chủ, chế độ Ngô Đình Diệm vừa mới bị lật đổ. Bà Trần Lệ Xuân từng hứa “bao bọc trọn đời” cho nạn nhân Cẩm Nhung giờ đã sống lưu vong tận phương trời xa. Đau khổ chồng chất đau khổ, Cẩm Nhung đã nhen nhóm ý định “trả thù đời” ngay khi một mình ngồi chuyến bay Tokyo – Sài Gòn không người đưa đón.

### **Một kiếp phù hoa**

Đau khổ, buồn chán đến tuyệt vọng, vũ nữ Cẩm Nhung đã “trả thù đời” bằng cách đập phá, uống rượu, hút thuốc... Ngày trước, khi Cẩm Nhung còn ở trên đỉnh tham vọng, người đàn ông nào được diu cô bước ra sàn nhảy nhà là điểm phúc lớn. Còn những kẻ được làm người tình của cô bao giờ cũng phải trải hàng núi tiền dưới chân cô. Bây giờ, để “trả thù đời”, Cẩm Nhung sẵn sàng ngã vào lòng bất cứ người đàn ông nào, không cần tiền bạc hay điều kiện gì. Thế nhưng, với khuôn mặt cháy sém, những vết sẹo lõm như ác quỷ, cặp mắt mờ đục lồi ra ngoài, hiếm người đàn ông nào đủ can đảm làm tình nhân của cô. Chán chường, tức giận, Cẩm Nhung càng lặn ngụp trong rượu chè be bét. Người mẹ khốn khổ của Cẩm Nhung vì buồn phiền mà sinh bệnh, rồi qua đời cuối năm 1964, chỉ hơn một năm sau ngày đưa con gái bất hạnh của bà bị nạn. Càng thêm đau khổ, Cẩm Nhung càng lao sâu vào cuộc nghiện ngập cho quên đời. Cô ngày một thiêu đốt hết gia sản kếch sù bao nhiêu năm vất kiệt mồ hôi trong các vũ trường và cặp bồ với hàng tá nhân tình là sĩ quan cao cấp của nền Đệ nhất Cộng hòa và các phú gia. Bao nhiêu món đồ quý giá

của cô cứ lần lượt ra đi, ban đầu là chiếc xe máy loại mới nhập cảng của Nhật Bản, sau đến các loại nữ trang, hột xoàn, vòng vàng...

Bà vú Sọ là người gần gũi, an ủi, khuyên can cô nhiều nhất, nhưng mọi lời an ủi, khuyên nhủ đối với cô đều không còn giá trị. Cuối cùng, căn nhà trị giá gần 200 lượng vàng, Cẩm Nhung phải bán đi để có tiền đập phá. Cô và bà vú Sọ đến thuê nhà ở khu Cô Bắc, cách không xa nhà của vợ chồng bà “Năm Ra-đô”. Số tiền bán nhà rồi cũng cạn dần. Ngày cô không còn đủ tiền để trả tiền thuê nhà cũng là ngày bà vú Sọ trung thành đổ bệnh nặng, không tiền chạy chữa, nên đã qua đời. Còn lại một mình trên đời, không nơi nương tựa, không người thân, không nhà cửa, không tài sản, cô vũ nữ lừng danh một thời chỉ còn con đường đi ăn xin.

Lần đầu tiên, người dân Sài Gòn thấy vũ nữ Cẩm Nhung đi ăn xin trước chợ Bến Thành vào khoảng trước Tết năm 1969. Cô ngồi bên vệ đường Lê Lợi, khăn che kín mặt mày, trên ngực đeo bức ảnh cô chụp chung với trung tá Trần Ngọc Thúc, trước mặt là vỏ lon hộp sữa Guigoz cô chia ra xin lòng thương hại của người đi đường. Người Sài Gòn nghe tin đã kéo tới xem Cẩm Nhung đi ăn xin, đông như đi xem cải lương. Ngoài tấm hình đeo trên ngực, người ta còn nhận ra Cẩm Nhung ở đôi bàn tay mịn màng, không chút tí vết và đôi bàn chân gót son thon thả. Ban đầu, người Sài Gòn cho tiền cô thật nhiều. Có tiền, Cẩm Nhung tiếp tục nghiện ngập. Càng về sau, người Sài Gòn càng bớt cảm động về chuyện ăn xin của cô vũ nữ nên càng ít cho tiền. Người dân Sài Gòn khu vực quận 1 lúc đó đã không khỏi bùi ngùi khi thấy Cẩm Nhung mù lòa cầm gậy dò đường trên đại lộ Lê Lợi, con đường Tự Do, trên những lối đi một thời in dấu chân cô vũ nữ Cẩm Nhung từ nhà tới vũ trường Kim Sơn. Sau đó, Cẩm Nhung phải rời khỏi khu vực chợ Bến Thành, lần mò đến chợ Bình Tây, chợ Bà Chiểu, và cuối cùng là ngã tư Trần Quốc Thảo – Lý Chính Thắng (quận 3), trước khi cô âm thầm rời Sài Gòn hoa lệ để về miền Tây xa xôi ăn xin trên bến phà Mỹ Thuận.

Hình ảnh của Cẩm Nhung một thời được đem ví với chuyện “hồng nhan bạc phận”, cho một kiếp phù hoa sáng nở, tối tàn. Một kiếp người ngắn ngủi trôi qua nhưng có rất nhiều điều đáng để con người ta suy ngẫm, quá khứ vang bóng đã tạm gác lại cùng sự nuối tiếc một thời vừa kiêu hãnh mà cũng không kém truân chuyên. Trên ngực bà không còn bức chân dung với người tình sĩ quan năm xưa nữa. Sau nhiều năm bôn ba khắp các tỉnh miền Tây Nam bộ, cuối cùng, bà đã ẩn mình sống quãng thời gian cuối đời nơi vùng đất tâm linh cuối trời Nam, dưới mái chùa Tam Bảo.

Những năm tháng Cẩm Nhung lang thang trên khắp nẻo Sài Gòn sau khi bị nạn, cũng là lúc trên sân khấu ca nhạc của Sài Gòn thịnh hành bài hát “Bài ca cho người kỹ nữ” của hai tác giả Nhật Ngân – Duy Trung. Không biết các tác giả viết bài hát này để tặng cho ai khác hay vì xót thương số phận của Cẩm Nhung mà lời bài hát như nói về cuộc đời của cô vũ nữ bất hạnh này. Người ta kể rằng, mỗi khi đang đi ăn xin trên đường, tình cờ nghe bài hát “Bài ca cho người kỹ nữ” vang lên, Cẩm Nhung luôn ôm mặt khóc, đứng tựa vào đầu đó thật lâu rồi mới dò gậy đi ăn xin tiếp.

Bài hát có đoạn:

“...Ta tiếc cho em trong cuộc đời làm người  
Ta xót xa thay em là một cánh hoa rơi  
Loài người vô tình giẫm nát thân em  
Loài người vô tình giày xéo thân em  
Loài người vô tình giết chết đời em...”

*Bài viết không ký tên tác giả.*